

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15-9-2022

V/v “Tranh chấp của nam, nữ chung
sống với nhau như vợ chồng mà không
đăng ký kết hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha

Ông Ngô Hoàng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án dân sự tranh chấp hôn nhân gia đình thụ lý số: 374/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc "Tranh chấp của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị N, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: Ấp T, xã L, thành phố C, tỉnh C .(Có mặt).

Bị đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm: 1989. Nơi cư trú: ấp X, xã L, thành phố C, tỉnh C .(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Thị N trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Trần Văn L chung sống với nhau năm 2009, không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh L.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Hồ Minh Khôi, sinh ngày 10/5/2015, hiện đang sống chung với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị xác định không có.

- Về nợ chung: Chị xác định không có.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Trần Văn L đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử nhưng anh Trần Văn L vắng mặt không có lý do, không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng anh L vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh L là đúng quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh L chung sống với nhau năm 2009, không có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân của anh chị đã vi phạm về việc đăng ký kết hôn được quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và Gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy: hôn nhân của chị N và anh L không đăng ký kết hôn nên anh chị không được công nhận là vợ, chồng.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu của chị N về việc trực tiếp nuôi con tên Hồ Minh Khôi, sinh ngày 10/5/2015, nhận thấy: Hiện nay cháu Khôi đang sống chung với chị N, cháu Khôi có nguyện vọng tiếp tục chung sống với chị. Anh L không có ý kiến gì về việc chị N yêu cầu trực tiếp nuôi cháu Khôi. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị N về việc trực tiếp nuôi cháu Khôi. Anh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 9, 14, 53, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hồ Thị N và anh Trần Văn L.

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Minh Khôi, sinh ngày 10/5/2015 cho chị Hồ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trần Văn L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Hồ Thị N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001634 ngày 28/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Chị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trương Thanh Quốc

